

Số: 274/2025/QĐST-HNGĐ

H, ngày 15 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 218/2025/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 10 năm 2025 về việc “Ly hôn”, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị H, sinh ngày 10/01/1982

Nơi thường trú: Thôn T, xã P, thành phố H

Căn cước công dân số: 001182054779; Ngày cấp: 10/7/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

- **Bị đơn:** Anh Đinh Công N, sinh ngày 28/5/1978

Nơi thường trú: Thôn T, xã P, thành phố H

Căn cước công dân số: 001078017623; Ngày cấp: 21/3/2018; Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về “mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Đinh Công N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị H và anh Đinh Công N có hai con chung là cháu Đinh Công T, sinh ngày 10/10/2000 và cháu Đinh Văn H, sinh ngày 09/12/2001. Cháu T và cháu H đã đủ 18 tuổi, có đủ năng lực hành vi dân sự nên chị H và anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết việc giao nuôi, cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn nên Tòa không xét.

- **Về tài sản chung, nhà đất chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Nguyễn Thị H tự nguyện chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào số 300.000 đồng số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số 0009647 ngày 30 tháng 9 năm 2025 tại Thi hành án dân sự Thành phố H. Xác nhận chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND khu vực xxx – H;
- UBND xã Q, huyện P, H (cũ) (Giấy chứng nhận kết hôn số 02 ngày 06/01/2000);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Phương

